

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PGS

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Giao thông vận tải **Chuyên ngành:** Điều khiển trong GTVT sắt, ô tô, hàng không

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: TRỊNH LƯƠNG MIÊN

2. Ngày tháng năm sinh: 29/11/1980

Nam ☒; Nữ ☐

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Bách Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú

Căn hộ số 12A10-G5, chung cư Five Star Garden, số 2 Kim Giang, Thanh Xuân, Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ

Phòng 505-A6, BM.ĐKH, Trường ĐHT GTVT, số 3 Cầu Giấy, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0904684595

E-mail: mientl@utc.edu.vn

7. Quá trình công tác

- Từ 08/2003 đến 08/2004: Chuyên viên, sau đó là Trưởng nhóm Tự động hóa tại Trung tâm tin học viễn thông Petrolimex - Tổng công ty xăng dầu Việt Nam.

- Từ 08/2004 đến 06/2006: Trợ giảng Bộ môn Điều khiển học, Khoa Điện-Điện tử, Trường Đại học GTVT.

- Từ 06/2006 đến 11/2008: Giảng viên, Phụ trách phòng thí nghiệm Tự động hóa Bộ môn Điều khiển học, Khoa Điện-Điện tử, Trường Đại học GTVT.

- Từ 11/2008 đến 08/2012: Nghiên cứu sinh tại Trường Đại học giao thông đường sắt Mátxcova (MIIT, LB Nga).

- Từ 08/2012 đến 04/2016: Giảng viên, Phụ trách phòng thí nghiệm Tự động hóa Bộ môn Điều khiển học, Khoa Điện-Điện tử, Trường Đại học GTVT.

- Từ 04/2016 đến 09/2017: Giảng viên, Phụ trách phòng thí nghiệm Tự động hóa Bộ môn Điều khiển học, Phó Trưởng Bộ môn Điều khiển học, Khoa Điện-Điện tử, Trường Đại học GTVT.

- Từ 09/2017 đến nay: Giảng viên, Phụ trách phòng thí nghiệm Tự động hóa Bộ môn Điều khiển học, Phó Trưởng Bộ môn Điều khiển học, Phó Giám đốc Trung tâm dịch vụ Trường Đại học GTVT.

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng Bộ môn Điều khiển học, Phó Giám đốc Trung tâm dịch vụ Trường ĐH GTVT; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Giám đốc Trung tâm dịch vụ Trường ĐH GTVT

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học GTVT

Địa chỉ cơ quan: số 3 phố Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02437663446

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu: từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở GDĐH nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị

- Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 06 năm 2003, ngành: Điện, chuyên ngành: Điều khiển tự động
Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 18 tháng 06 năm 2008, ngành: Kỹ thuật đo lường và điều khiển tự động, chuyên ngành: Điều khiển tự động

Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 23 tháng 07 năm 2012, ngành: Tự động hóa và điều khiển các quá trình công nghệ, sản xuất; chuyên ngành: Điều khiển các quá trình công nghệ, sản xuất trong GTVT.

Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học giao thông đường sắt Mátxcova (MIIT), LB Nga.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS cơ sở: Trường Đại học GTVT

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HDGS ngành: Giao thông vận tải

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu

- **Điều khiển tàu điện metro:** nghiên cứu thiết kế chế tạo thiết bị và phát triển thuật toán điều khiển chạy tàu metro trên khu gian tuyến đường sắt đô thị nhằm tiết kiệm điện năng tiêu thụ, đảm bảo đúng giờ và an toàn chạy tàu; nghiên cứu thu hồi và sử dụng hiệu quả năng lượng hãm tái sinh; nghiên cứu xây dựng chương trình máy tính tự động lập biểu đồ chạy tàu nhằm tiết kiệm năng lượng; Chinh đỉnh trực tuyến biểu đồ chạy tàu metro kết hợp điều khiển chạy tàu hiệu quả năng lượng khi đoàn tàu bị chậm trễ, ...

- **Điều khiển ô tô, xe điện và phương tiện bay:** điều khiển cơ cấu treo xe buýt nhằm mang lại chuyển động êm dịu cho hành khách, điều khiển motorbike 3-bánh tự chế tại Trường ĐH GTVT nhằm tiết kiệm nhiên liệu (tham gia cuộc thi lái xe sinh thái do Honda tổ chức hàng năm), mô hình hóa và điều khiển xe điện hiện đại, hệ thống hỗ trợ lái xe điện an toàn, điều khiển và quản lý năng lượng hiệu quả cho xe điện, điều khiển sạc điện nhanh - sạc điện không dây cho xe điện; mô hình hóa và điều khiển hiện đại phương tiện bay, mô hình hóa và điều khiển đường hầm để thử nghiệm cho các phương tiện bay, ...

- **Điều khiển máy và thiết bị xây dựng công trình GTVT:** mô hình hóa và phát triển các thuật toán điều khiển cầu trục dựa trên điều khiển phản hồi trạng thái, điều khiển PID, điều khiển mờ, ... khi xem xét đến các tác động của nhiễu ma sát, nhiễu môi trường (như vận tốc gió), khi thay đổi chiều

dài cáp nâng tải; điều khiển băng tải cân liên tục vật liệu; điều khiển nhiệt độ bàn là của máy rái bê tông nhựa nóng, ...

- **Điều khiển các quá trình công nghệ, dây chuyền sản xuất trong GTVT và công nghiệp:** điều khiển thiết bị kiểm tra độ bền lốp hơi ô tô, điều khiển nhiệt độ tu sấy vật liệu xây dựng, điều khiển nhiệt độ và độ ẩm trong hệ thống sưởi-thông gió-điều hòa không khí tòa nhà, điều khiển mức chất lỏng phụ gia cho trạm trộn bê-tông tươi và hệ bồn đôi dự phòng chữa cháy, điều khiển thiết bị phản ứng khuấy trộn liên tục để tạo ra các hóa chất vật liệu theo yêu cầu, ...

- **Hệ thống giao thông đường bộ thông minh:** điều khiển đèn giao thông thích nghi tại nút giao và trên tuyến phố; hệ thống thu phí điện tử thông minh; hệ thống biển báo, chỉ dẫn thông minh; hệ thống tìm kiếm vị trí và hỗ trợ đỗ xe ô tô trên tuyến phố; hệ thống giám sát an ninh, cảnh báo an toàn trên đường phố; hệ thống điều khiển giám sát quạt thông gió đường hầm; ...

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Đã hướng dẫn 09 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS và được cấp bằng;
- Đã hoàn thành 04 đề tài NCKH cấp cơ sở và 01 đề tài NCKH cấp Bộ;
- Đã công bố 22 bài báo KH, trong đó 04 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín (tạp chí thuộc danh mục Scopus, bài báo cũng thuộc danh mục Scopus) và 04 bài báo KH nữa trong danh mục Scopus (tại thời điểm công bố 04 bài báo này thì tạp chí trong danh mục Scopus; hiện nay tạp chí không còn trong danh mục Scopus, nhưng bài báo vẫn trong danh mục Scopus).
- Đã công bố 06 báo cáo KH tại hội thảo KH quốc tế LB Nga, được xuất bản trong kỷ yếu có ISBN;
- Số lượng sách đã xuất bản 01, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản ở nước ngoài, LB Nga.

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất

- **Sách giáo trình:** Баранов Л.А., Ерофеев Е.В., Мелёшин И.С., **Чинь Л.М.**, *Оптимизация управления движением поездов*, М.:МИИТ, 2011, 164 с, ISBN 978-5-7876-0151-0 (*Tối ưu hóa quá trình điều khiển chuyển động đoàn tàu*”, Nhà xuất bản Trường Đại học giao thông đường sắt Mátxcova – LB Nga, 2011, 164 trang).

- **Đề tài cấp cơ sở:** **Trịnh Lương Miên**, *Nghiên cứu xây dựng chương trình mô phỏng các thuật toán lái tàu tự động trên khu gian của tuyến đường sắt đô thị Hà Nội*, Báo cáo tổng kết đề tài NCKH cấp cơ sở (Trường Đại học GTVT), Mã số T2014-ĐĐT-55, 2014.

- **Bài báo khoa học:** Баранов Л.А., Мелёшин И.С., **Чинь Л.М.**, *Optimal control of a subway train with regard to the criteria of minimum energy consumption*, Russian electrical engineering, Vol.82, No.8, pp.405-410, 2011, Indexed SCOPUS coverage 2002-present, Springer Journal Usage Factor 2016/2017: 20, CiteScore 2017: 1.47, Cited index (scopus preview): 11, Cited index (scholar google): 15.

- **Bài báo khoa học:** **Trinh Luong Mien**, *Design of fuzzy self-tuning LQR controller for bus active suspension*, International Journal of Mechanical Engineering and Technology, Vol.7, Issue 6, pp.493-501, 2016, Indexed SCOPUS coverage 2016-2019, Journal Impact factor (2016): 9.2, Cited index (scopus preview): 8, Cited index (scholar google): 1.

- **Bài báo khoa học:** **Trinh Luong Mien**, *Minimum electric power consumption train control with regenerative braking*, International Journal of Mechanical Engineering and Technology, Vol.9, Issue 5, pp.306-315, 2018, Indexed SCOPUS coverage 2016-2019, Journal Impact factor (2018): 10.3, Cited index (scopus preview): 1, Cited index (scholar google): 1.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu)

- Giấy chứng nhận Giảng viên hướng dẫn sinh viên có công trình đoạt giải cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngày 26/12/2007.
- Giấy khen của Hội Tự động hóa Việt Nam vì đã có thành tích đóng góp xuất sắc trong xây dựng và phát triển tạp chí Tự động hóa ngày nay, quyết định số 10/QĐ-TĐH, ngày 19/04/2016.
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học GTVT về thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học công nghệ giai đoạn năm 2010-2013, quyết định số 1929/QĐ-ĐH GTVT, ngày 17/10/2013.
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học GTVT về thành tích cao trong việc thực hiện các hoạt động khoa học công nghệ giai đoạn năm 2015-2018, quyết định số 2166/QĐ-ĐH GTVT, ngày 06/11/2018.
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” năm học 2013-2014, công nhận bởi Hiệu trưởng Trường Đại học GTVT, quyết định số 1229/QĐ-ĐH GTVT, ngày 30/05/2014.
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” năm học 2014-2015, công nhận bởi Hiệu trưởng Trường Đại học GTVT, quyết định số 1652/QĐ-ĐH GTVT, ngày 31/08/2015.
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học GTVT về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2015-2016, quyết định số 1584/QĐ-ĐH GTVT, ngày 11/08/2016.
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” năm học 2016-2017, công nhận bởi Hiệu trưởng Trường Đại học GTVT, quyết định số 1609/QĐ-ĐH GTVT, ngày 29/08/2017.
- Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học GTVT về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2017-2018, quyết định số 1670/QĐ-ĐH GTVT, ngày 24/08/2018.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định).

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá)

- Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, tâm huyết với nghề, tận tụy với công việc, có tinh thần đoàn kết, gần gũi, giúp đỡ sinh viên và đồng nghiệp; được sinh viên và đồng nghiệp tin tưởng, tôn trọng;
- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ đào tạo đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học; gương mẫu, thường xuyên rèn luyện, trau dồi trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Hoàn thành tốt các nhiệm vụ quản lý được giao; lãnh đạo các đơn vị phụ trách đạt kết quả cao trong công tác.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên

Tổng số 13 năm thâm niên đào tạo.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2013-2014	0	0	50	60	462	69	421/531
2	2014-2015	0	0	50	90	331	139	330/470
3	2015-2016	0	0	75	90	436	173	444/609
3 năm học cuối								
4	2016-2017	0	0	40	144	427	40	283/467
5	2017-2018	0	0	40	162	557	40	395/597
6	2018-2019	0	0	0	180	437	173	430/610

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn:

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: LB Nga; năm 2012

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bản, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ... đến...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Bùi Thành Tâm, QĐ giao 08/2013		✓	✓		2013-2014	Trường Đại học GTVT	2014
2	Trần Quốc Đạt, QĐ giao 08/2013		✓	✓		2013-2014	Trường Đại học GTVT	2014
3	Nguyễn Trung Kiên, QĐ giao 05/2014		✓	✓		2014-2015	Trường Đại học GTVT	2015
4	Nguyễn Ngọc Chinh, QĐ giao 05/2014		✓	✓		2014-2015	Trường Đại học GTVT	2016

5	Nguyễn Thùy Dung, QĐ giao 04/2015		✓	✓		2015-2016	Trường Đại học GTVT	2016
6	Nguyễn Công Thương, QĐ giao 04/2015		✓	✓		2015-2016	Trường Đại học GTVT	2016
7	Phạm Thị Lụa, QĐ giao 06/2015		✓	✓		2015-2016	Trường Đại học GTVT	2017
8	Nguyễn Thế Hà, QĐ giao 11/2015		✓	✓		2015-2017	Trường Đại học GTVT	2017
9	Đỗ Trung Công, QĐ giao 09/2016		✓	✓		2017-2018	Trường Đại học GTVT	2019

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

Trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ (2012)

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận của CS GDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Оптимизация управления движением поездов, ISBN 978-5-7876-0151-0 (Tối ưu hóa quá trình điều khiển chuyển động đoàn tàu)	Giáo trình	M.:МИИТ, 2011, 164c (NXB Giao thông đường sắt Mátxcova, 2011, 164 trang)	04	Chủ biên: Баранов Л.А. Cả 04 tác giả cùng biên soạn 07 chương sách, các trang 5-157. (Chương 1, Chương 2, Chương 3, Chương 4, Chương 5, Chương 6, Chương 7)	- Giấy chứng nhận Giáo trình sử dụng tại Trường MIIT LB Nga ký bởi Phó Hiệu trưởng, ngày 24/06/2016 - Giấy chứng nhận sách phục vụ đào tạo tại Trường ĐH GTVT ký bởi Phó hiệu trưởng, ngày 27/06/2016

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang đến trang.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Xây dựng mô hình hệ thống điều khiển logic khả trình sử dụng thiết bị Mitsubishi phục vụ giảng dạy và thí nghiệm	CN	T2005-Đ-ĐT-73, Cấp cơ sở	2005	18/04/2006, 316/QĐ-KHCN
2	Nghiên cứu thiết kế hệ thống tự động xuất hàng chất lỏng trên cơ sở logic mờ	CN	T2007-Đ-ĐT-71, Cấp cơ sở	2007	01/10/2008, 1403/QĐ-KHCN

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
3	Xây dựng hệ thống tự động đánh giá độ bền lốp hơi ô tô	TK	B2008-04-56, Cấp Bộ	2008	Cấp cơ sở: 30/09/2010, 1674/QĐ-KHCN Cấp Bộ: 13/01/2011, 5783/QĐ-BGĐĐT
4	Nghiên cứu xây dựng chương trình mô phỏng các thuật toán lái tàu tự động trên khu gian của tuyến đường sắt đô thị Hà Nội	CN	T2014-ĐĐT-55, Cấp cơ sở	2014	04/12/2014, 2427/QĐ-ĐHGTVT
5	Thiết kế chế tạo thiết bị điều khiển quá trình ổn định nhiệt độ và mức chất lỏng trong bồn	CN	T2017-ĐĐT-54, Cấp cơ sở	2017	28/12/2017, 2381/QĐ-ĐHGTVT

Các chữ viết tắt: CT:Chương trình; ĐT:Đề tài; CN:Chủ nhiệm; PCN:Phó chủ nhiệm; TK:Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

Trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ (2012)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Nâng cao chất lượng hệ thống điều khiển tự sấy bằng phần mềm chỉnh định trực tuyến PID	1	Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải			19	33 ÷ 46	2007
2	Thiết kế bộ điều khiển phản hồi đầu ra cho cầu trục	1	Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải			20	49 ÷ 55	2007
3	Xây dựng hệ thống điều khiển giám sát đánh giá độ bền lốp hơi ô tô trong việc phê duyệt kiểu lốp	2	Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải			26	112 ÷ 121	2009
4	Mô hình hóa quá trình chuyển động của tàu điện hành khách	1	Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải			33	108 ÷ 116	2011

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
5	Энергооптимальное управление движением поезда с рекуперативным тормозом при учете ограничений на фазовую координату (Điều khiển tối ưu năng lượng chạy tàu khi có hãm tái sinh và hạn chế tốc độ)	3	Наука и техника транспорта, ISSN 2074-9325 (Tạp chí Khoa học và kỹ thuật giao thông vận tải, Tạp chí VAK, Russia)	Tạp chí VAK, Russia		4	49 ÷ 29	2010
6	Влияние модели поезда на выбор энергооптимальных режимов управления современных поездов метрополитена (Ảnh hưởng của mô hình tàu điện đến chế độ chạy tàu điện metro)	3	Вестник МИИТа, ISSN 0208-3205 (Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải đường sắt Mátxcova, Tạp chí VAK, Russia)	Tạp chí VAK, Russia		23	27 ÷ 32	2010
7	Структура АСУ в метрополитене г. Ханоя (Cấu trúc hệ thống điều khiển chạy tàu điện metro Hà Nội)	1	Мир транспорта, ISSN 1992-3252 (Tạp chí Thế giới giao thông vận tải, Tạp chí VAK, Russia)	Tạp chí VAK, Russia		4	110 ÷ 112	2011
8	Оптимальное управление по критерию минимума энергозатрата поездом метрополитена (Optimal control of a subway train with regard to the criteria of minimum energy consumption)		Электротехника, ISSN 0013-5860 (Russian electrical engineering) (Tạp chí Kỹ thuật điện, Tạp chí VAK, Russia)	Scopus 2002-ongoing, Q3, H-index: 17 Tạp chí VAK, Russia	26 (scopus preview, scholar google)	8	pp.405-410	2011
9	Структура системы автоматизированного управления движения поездов метрополитена г. Ханоя (Вьетнам) (Cấu trúc hệ thống điều khiển tự động chạy tàu điện metro Hà Nội-Việt Nam)	1	Труды научно-практической конференции «Trans-mech-art-chem», ISBN 978-7-7876-0129-9 (Tuyển tập báo cáo HNKH quốc tế "Trans-Mech-Art-Chem")				389 ÷ 394	2010

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
10	Алгоритм расчет фрагмента оптимальной траектории в системе автоматизированного управления движением поездов метрополитена (<i>Thuật toán xác định đoạn quỹ đạo chạy tàu tối ưu trong hệ thống điều khiển tự động chạy tàu metro</i>)	1	Труды XI научно-практической конференции «Безопасность движения поездов», ISBN 978-7-7876-0129-9, (Тuyển tập báo cáo HNKH và thực tế “An toàn chạy tàu” lần 11)				II-4 ÷ II-5	2010
11	Управление движением поезда с рекуперативным тормозом при учете ограничений на фазовую координату, доставляющее минимум расхода электроэнергии (<i>Điều khiển chạy tàu điện metro sử dụng hãm tái sinh, có giới tốc độ nhằm tối thiểu tiêu thụ năng lượng</i>)	3	Труды XI научно-практической конференции «Безопасность движения поездов», ISBN 978-7-7876-0129-9, (Тuyển tập báo cáo Hội nghị KH và thực tế “An toàn chạy tàu” lần 11)				IX-7 ÷ II-8	2010
12	Энергоэффективное управления поездом метрополитена с асинхронными двигателями и рекуперативным торможением (<i>Điều khiển hiệu quả năng lượng tàu điện metro sử dụng động cơ không đồng bộ và hãm tái sinh</i>)	3	XII Всемирный электротехнический конгресс (Тuyển tập báo cáo Hội nghị quốc tế KT điện lần 12)				82 ÷ 83	2011
13	Алгоритм регулирования времени хода с упреждающим оптимальным тяговым расчетом в системе автоматизированного управления движением поездов метрополитена г. Ханоя (<i>Thuật toán điều chỉnh thời gian chạy tàu với tính toán sức kéo tối ưu trong hệ thống điều khiển tự động chạy tàu metro Hà Nội</i>)	1	Труды XII научно-практической конференции «Безопасность движения поездов», ISBN 978-7-7876-0129-9 (Тuyển tập báo cáo Hội nghị Khoa học và thực tế “An toàn chạy tàu” lần 12)				II-9 ÷ II-10	2011

Sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ (2012)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
1	Повышение безопасности движения поезда путем использования автоматической системы управления на базе энергооптимального прогноза и регулятора с нечеткой логикой (<i>Nâng cao an toàn chạy tàu điện bằng cách áp dụng hệ thống ĐK chạy tàu dựa trên dự báo tối ưu năng lượng và logic mờ</i>)	4	Труды XIV научно-практической конференции «Безопасность движения поездов» (ISBN 978-7-7876-0129-9) (<i>Tuyển tập báo cáo Hội nghị KH và thực tế "An toàn chạy tàu" lần 14</i>)				II-17 ÷ II-18	2013
2	Nghiên cứu xây dựng quỹ đạo chuyển động của tàu điện đô thị trên khu gian	1	Tạp chí Nghiên cứu Khoa học và Công nghệ quân sự, ISSN 1859-1043			Số đặc san TĐH'14	pp.184-192	2014
3	Điều khiển nhiệt độ bàn là máy rải bê tông nhựa nóng	1	Tạp chí Khoa học Giao thông vận tải, ISSN 1859-2724			48	pp.71-77	2015
4	Bộ điều khiển mờ chống lắc có bù ma sát cho cầu trục khi thay đổi chiều dài cáp nâng tải	1	Tạp chí Cơ khí Việt Nam, ISSN 0866-7056			5	pp.55-61	2015
5	Design of Fuzzy-PI decoupling controller for the temperature and humidity process in HVAC	1	International Journal of Engineering Research and Technology, ISSN 2278-0181	IF (2015/2016) 1.76	1 (scholar google)	Vol.5 Issue 1	pp.589-594	2016
6	Design of fuzzy self-tuning LQR controller for bus active suspension	1	International Journal of Mechanical Engineering and Technology, ISSN 0976-6340	Scopus 2016-2019, Q3, H-index:13 IF(2016): 9.23)	9 (scopus preview, scholar google)	Vol.7, Issue 6	pp.493-501	2016
7	Adaptive fuzzy sliding mode control for gantry crane as varying rope length	1	International Journal of Engineering and Technology, ISSN 2319-8613	Scopus 2009-2017, Q3, H-index:20	1	Vol.8, No.4	pp.1784-1791	2016
8	Liquid level control of coupled-tank system using fuzzy-pid controller	1	International Journal of Engineering Research and Technology, ISSN 2278-0181	IF (2015/2016) 1.76, IF (2017/2018) 3.09		Vol.6 Issue 11	pp.459-464	2017

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/số	Trang	Năm công bố
9	Minimum electric power consumption train control with regenerative braking	1	International Journal of Mechanical Engineering and Technology, ISSN 0976-6340	Scopus 2016-2019, Q3, H-index:13 IF(2018): 10.3	2 (scopus preview, scholar google)	Vol.9, Issue 5	pp.306-315	2018
10	The effect of train length on determining train control regimes on inter-station	1	International Journal of Mechanical Engineering and Technology, ISSN 0976-6340	Scopus 2016-2019, Q3, H-index:13 IF(2018): 10.3		Vol.9, Issue 12	pp.628-637	2018
11	A fuzzy PID-based cascade control for continuous material weighing conveyor	1	Advances in Science, Technology and Engineering Systems Journal, EISSN 2415-6698	Scopus, CiteScore Tracker 2019: 0.12	1 (scopus preview)	Vol.4, No.2	pp.112-118	2019
12	Design of IMC-PI controller for nonlinear model of continuous stirred tank reactor	1	International Journal of Scientific and Engineering Research, ISSN 2229-5518	IF by citefactor (2017/2018) 4.4		Vol.10, Issue 2	pp.6-12	2019
13	An adaptive fuzzy-sliding mode controller for the bridge crane	1	Advances in Science, Technology and Engineering Systems Journal, EISSN 2415-6698	Scopus, CiteScore Tracker 2019: 0.12		Vol.4, No.3	pp.164-170	2019
14	Fuzzy self-tuning PID controller for hypersonic wind tunnel pressure regulation	1	International Journal of Scientific and Engineering Research, ISSN 2229-5518	IF by citefactor (2017/2018) 4.4		Vol.10, Issue 6	pp.1086-1092	2019
15	A new method to control fuel-saving eco-motorbike at the competition "Honda 2018 fuel-saving eco-motorbike driving"	2	International Journal of Engineering Research and Technology, ISSN 09743154	Scopus, Q3, CiteScore 2018: 0.70		Accepted		2019

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS:

+ Bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín: tạp chí thuộc danh mục Scopus

- (1). A new method to control fuel-saving eco-motorbike at the competition “Honda 2018 fuel-saving eco-motorbike driving”, Accepted 28 June 2019
- (2). A fuzzy PID-based cascade control for continuous material weighing conveyor
- (3). An adaptive fuzzy-sliding mode controller for the bridge crane

+ Bài báo thuộc danh mục Scopus (thời điểm khi công bố bài báo khoa học, tạp chí thuộc danh mục Scopus, hiện nay tạp chí không còn trong danh mục Scopus, nhưng bài báo vẫn thuộc danh mục Scopus):

- (1). Adaptive fuzzy sliding mode control for gantry crane as varying rope length, Indexed Scopus
- (2). Design of fuzzy self-tuning LQR controller for bus active suspension, Indexed Scopus
- (3). Minimum electric power consumption train control with regenerative braking, Indexed Scopus
- (4). The effect of train length on determining train control regimes on inter-station, Indexed Scopus

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Đã tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo trình độ Đại học ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, ngành Kỹ thuật điện, ngành Kỹ thuật điện tử viễn thông. Cụ thể đã tham gia rà soát, xây dựng, điều chỉnh cập nhật chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo, ma trận chuẩn đầu ra, đề cương chi tiết các học phần hiện có, như là: Điều khiển logic-PLC, Điều khiển tự động, Cơ sở dữ liệu trong điều khiển, Hệ thống giao thông thông minh, Thực tập cơ sở ngành, Mạng máy tính và truyền thông, Mạng truyền thông công nghiệp, Kỹ thuật robot, Hệ thống điều khiển tuyến tính, Điều khiển nhiều chiều và phi tuyến; Xây dựng mới đề cương chi tiết các học phần Điều khiển quá trình, Thiết kế và thực hiện dự án tự động hóa, Thiết kế giao diện người máy HMI, Hệ thống điều khiển chuyển động tàu điện metro.

- Đã tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, Cụ thể đã tham gia rà soát, xây dựng, điều chỉnh cập nhật chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo, ma trận chuẩn đầu ra, đề cương chi tiết các học phần hiện có, như là: Các hệ thống tự động hóa sản xuất, Nhận dạng hệ thống, Điều khiển quá trình nâng cao, Điều khiển thông minh; Xây dựng mới học phần Hệ thống SCADA và DCS.

- Đã tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

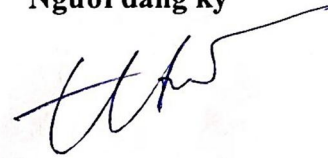
- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ ☐
- Hướng dẫn NCS,ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

Người đăng ký



TS. Trịnh Lương Miên

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

1. Những nội dung “Thông tin cá nhân” TS. Trịnh Lương Miên đã kê khai là đúng với Hồ sơ Trường Đại học Giao thông vận tải quản lý;
2. TS. Trịnh Lương Miên là giảng viên trong biên chế của Trường Đại học Giao thông vận tải, đã tham gia giảng dạy đại học từ năm 2006 đến nay và giảng dạy sau đại học từ năm 2013 đến nay. Trong thời gian công tác nói trên, TS. Trịnh Lương Miên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của người giảng viên.

Những nội dung còn lại, TS. Trịnh Lương Miên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. 

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2019



PGS.TS. Nguyễn Ngọc Long